

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1348/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 135/2003/QĐ-TTg ngày 09/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc củng cố và phát triển Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam; Quyết định số 517/QĐ-LĐTBXH ngày 10/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 24/4/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuyển Quỹ Bảo trợ trẻ em thuộc Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh Quảng Ngãi sang trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 48/TTr-SLĐTBXH ngày 09/6/2008 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 773/SNV-TCBC ngày 14/7/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 19/6/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi căn cứ Quyết định thi hành./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1348/QĐ-UBND ngày 06/8/2008
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi

1. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi (*dưới đây gọi tắt là Quỹ*) là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, có chức năng tổ chức vận động, thu nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực về tài chính, vật chất nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Khai thác mọi nguồn lực bằng hình thức huy động sự đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ nguồn hỗ trợ của ngân sách Nhà nước để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu của Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh; trong đó đặc biệt ưu tiên cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng và vùng bị thiên tai, dịch bệnh.

2. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Quỹ.

3. Quỹ hoạt động không vì mục đích thu lợi nhuận; không được lợi dụng việc hoạt động của Quỹ để hoạt động bất hợp pháp.

Chương II TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 3. Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

1. Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh (*sau đây gọi tắt là Hội đồng Bảo trợ*) gồm những người có uy tín, tâm huyết với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, tự nguyện tham gia bảo trợ và vận động nguồn lực cho Quỹ.

a) Hội đồng Bảo trợ gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc Quỹ và một số thành viên. Chủ tịch Hội đồng do một Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội kiêm nhiệm; Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội làm Phó Chủ tịch Hội đồng. Các thành viên của Hội đồng Bảo trợ do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Hội đồng Bảo trợ có Thường trực Hội đồng để điều hành công việc giữa các kỳ họp của Hội đồng. Thường trực Hội đồng Bảo trợ gồm có Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng và Giám đốc Quỹ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Bảo trợ:

a) Quyết định phương hướng và kế hoạch hoạt động dài hạn, hàng năm của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh trên cơ sở chương trình kế hoạch hoạt động của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

b) Bảo trợ và tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động tài trợ nhằm phát triển nguồn vốn cho Quỹ.

3. Chế độ làm việc của Hội đồng:

a) Hội đồng Bảo trợ làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số (quá $\frac{1}{2}$ số thành viên Hội đồng Bảo trợ đồng ý). Hội đồng Bảo trợ họp thường kỳ một năm 2 lần, trường hợp cần thiết có thể triệu tập họp bất thường theo quyết định của Thường trực Hội đồng Bảo trợ hoặc ít nhất $\frac{1}{3}$ số thành viên Hội đồng Bảo trợ yêu cầu. Thường trực Hội đồng Bảo trợ chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập hội nghị.

b) Trong trường hợp thành viên Hội đồng Bảo trợ không có điều kiện tiếp tục tham gia hoạt động thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người thay thế theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm của Quỹ trình Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt và báo cáo Hội đồng Bảo trợ sau khi được phê duyệt.

2. Khai thác, thu nhận các nguồn đóng góp ở trong và ngoài nước, nguồn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để tạo nguồn vốn cho Quỹ. Phát triển nguồn vốn thông qua những hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố; các Ban ngành, đoàn thể; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động đã được phê duyệt.

4. Tổ chức tuyên truyền các hoạt động của Quỹ và kết quả đóng góp của các nhà tài trợ.

5. Quản lý, sử dụng tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật;

7. Định kỳ báo cáo Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Hội đồng Bảo trợ Quỹ về tình hình thu, chi, tích lũy, quản lý, sử dụng vốn, tài sản và các hoạt động của Quỹ.

8. Hướng dẫn Quỹ Bảo trợ trẻ em các địa phương trong tỉnh việc quản lý, sử dụng Quỹ.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao.

Điều 5. Tổ chức bộ máy của Quỹ

Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và bộ phận giúp việc.

1. Giám đốc Quỹ là người đứng đầu Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bảo trợ và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về toàn bộ hoạt động của Quỹ. Giám đốc Quỹ do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Phó Giám đốc Quỹ là người giúp Giám đốc điều hành một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Phó Giám đốc Quỹ do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phân công phụ trách kiêm nhiệm.

3. Bộ phận giúp việc gồm: công chức, viên chức theo dõi hoạt động của Quỹ; kế toán Quỹ; thủ quỹ. Bộ phận giúp việc do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phân công phụ trách kiêm nhiệm hoặc hợp đồng chuyên trách theo đề nghị của Giám đốc Quỹ. Nhiệm vụ cụ thể của các cán bộ giúp việc do Giám đốc Quỹ phân công, điều hành.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Quỹ

Giám đốc Quỹ là đại diện pháp nhân của Quỹ, có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bảo trợ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ của Quỹ quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Thường trực Hội đồng Bảo trợ và hội nghị toàn thể của Hội đồng Bảo trợ, chủ động đề xuất nội dung kế hoạch và biện pháp hoạt động của Quỹ.

3. Chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng pháp luật và đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

4. Định kỳ báo cáo kế hoạch và kết quả hoạt động của Quỹ với Hội đồng Bảo trợ và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản. Quản lý và điều hành các hoạt động của Quỹ đúng mục đích và có hiệu quả; chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt, đúng Quy chế và đúng pháp luật;

6. Căn cứ vào nhu cầu công việc và khả năng tài chính, Giám đốc Quỹ đề nghị Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định tuyển dụng lao động và cho phép hợp đồng cộng tác viên theo đúng quy định của pháp luật và thẩm quyền phân cấp.

7. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của Quỹ.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có trách nhiệm tiếp thu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam; đồng thời giúp Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em ở các địa phương trong tỉnh.

2. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh tiếp nhận sự chỉ đạo của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam và được Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam hướng dẫn Quỹ Bảo trợ trẻ em các địa phương, các ngành của tỉnh trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ nhằm vận động gây quỹ và thực hiện các chương trình, dự án của Quỹ nhằm hỗ trợ thực hiện một số mục tiêu của Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 8. Quản lý tài chính của Quỹ

1. Nguồn thu của Quỹ gồm:

- a) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh.
- b) Các khoản thu từ sự đóng góp tự nguyện bằng tiền hoặc hiện vật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và ở nước ngoài, viện trợ quốc tế.
- c) Tiếp nhận tài trợ có mục đích, có địa chỉ cụ thể để thực hiện theo ủy quyền của tổ chức, cá nhân tài trợ.
- d) Lãi thu được từ tài khoản tiền gửi, các biện pháp bảo tồn và tăng trưởng nguồn vốn của Quỹ được pháp luật cho phép.
- đ) Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung chi của Quỹ gồm:

a) Chi hỗ trợ trẻ em: Theo các chương trình của Quỹ có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn cụ thể mục tiêu chiến lược của Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Quảng Ngãi:

- Chi hỗ trợ trẻ em khuyết tật, tàn tật, trẻ em là nạn nhân chất độc da cam để phục hồi chức năng, phẫu thuật mắt, phẫu thuật vá môi và hở hàm ếch, phẫu thuật dị tật vận động, phẫu thuật tim...;

- Chi hỗ trợ trẻ em nghèo bị suy dinh dưỡng; trẻ em mồ côi không nơi nương tựa; trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em nhiễm HIV/AIDS; trẻ em phải làm việc trong điều kiện nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại; trẻ em lang thang; trẻ em bị xâm hại tình dục; trẻ em nghiện ma túy; trẻ em vi phạm pháp luật;

- Chi hỗ trợ vì mục tiêu trẻ em cho các xã đặc biệt khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng dân tộc ít người, vùng căn cứ cách mạng: Cấp học bổng, xây dựng trường mẫu giáo, chương trình nước sạch, điểm vui chơi...;

- Chi hỗ trợ đột xuất cho trẻ em vùng thiên tai, dịch bệnh;

- Chi hỗ trợ đột xuất cho trẻ em nghèo, trẻ em là con thương binh liệt sỹ, con gia đình có công với cách mạng vượt khó học giỏi;

- Chi hỗ trợ trẻ em nghèo không được đến trường học thông qua các lớp học tình thương;

- Chi hỗ trợ trẻ em nghèo gặp các tai nạn, rủi ro khác;